TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH Bản án số: **107**/2023/HS-ST Ngày 24/11/2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**.

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Lê Thanh Nhàn**.

ông **Nguyễn Văn Giang**.

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*:** ông **Bùi Tuấn Ninh**, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Văn V (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 17/03/1984, tại xã Th, thành phố Hạ Long.

Nơi thường trú: tổ 22B, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Y và bà: Đỗ Thị B; vợ: Nguyễn Thị N, con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

2/Vũ Ngọc B (tên gọi khác: không); sinh ngày 22/3/1974, tại huyện Th, tỉnh Hải Dương;

Nơi thường trú: thôn N, xã Ng, huyện Th, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: tổ 42, khu 4, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu B; con bà Nguyễn Thị Nh; vợ: Vũ Thị T; con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

3/**Hoàng Văn Ph** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 07/11/1980, tại H, Thái Bình.

Nơi thường trú: tổ 62, khu 5, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị đình chỉ sinh hoạt đảng ngày 03/11/2023; con ông: Hoàng Đại T và bà:

Hoàng Thị D; vợ: Trần Thị Nh, con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

4/**Vũ Như T** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 04/01/1984, tại H, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: tổ 21, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Như Kh và bà: Lê Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

5/**Chìu A S** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 11/11/1991, tại B, Quảng Ninh.

Nơi thường trú: thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: tổ 43, khu 4, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chìu Dảu Ph và bà: Chìu Tài M; vợ: Dường Tài M, con: lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

6/**Bùi Đức H** (*tên gọi khác: không*); sinh ngày 08/02/1982, tại Thái Th, Thái Bình.

Nơi thường trú: thôn 2, Đ, xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: tổ 39, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty Than Hòn Gai; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đức L và bà: Bùi Thị V; vợ: Tạ Thị A, con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt quả tang ngày 09/8/2023, tạm giữ đến ngày 14/8/2023, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/8/2023. Có mặt.

Người làm chứng: chị **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1975. Vắng mặt.

Người chứng kiến: anh **Nguyễn Hồng T**, sinh năm 1972. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/8/2023, Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức Hải, đều là Công nhân Công ty Than H, được Công ty tổ chức đi nghỉ dưỡng tại nhà nghỉ Sao Biển thuộc khu Đ, phường Tr, thành phố M. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống tại nhà ăn xong, V rủ B, T, Ph, H và S, đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi "Xóc đĩa", cả nhóm đồng ý. V và T đi mua 01 chiếc bát và 01 chiếc đĩa sứ để làm dụng cụ đánh bạc, những người còn lại đến phòng 108, nhà nghỉ S (là phòng nghỉ của Ph). Tại đây, Phương lấy 01 lá bài "chất rô" từ bộ tú lơ khơ ở trong tủ kệ ti vi đưa cho B dùng kéo cắt thành 04 quân vị hình tròn, rồi cả nhóm kê ghế quanh giường ngủ làm chỗ ngồi để đánh bạc và đợi T.

Khoảng 10 phút sau, khi T mua được bát, đĩa sứ đem về phòng 108, cả nhóm thống nhất hình thức chơi được quy định như sau: B là người cầm cái, cho 04 quân vị vào đĩa rồi úp bát vào và xóc lên, xóc xuống nhiều lần, còn người chơi sẽ đặt tiền ở

cửa chẵn hoặc cửa lẻ, mức đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng, không giới hạn mức tối đa. Khi những người chơi đặt tiền xong thì người cầm cái mở bát ra, nếu trong 04 quân vị đều có "hình hoa văn màu đỏ hoặc hình chất rô" hoặc 02 quân vị đều có "hình hoa văn màu đỏ hoặc hình chất rô" thì những người chơi đặt cửa chẵn thắng và những người chơi đặt cửa lẻ thua; nếu trong 04 quân vị nằm trong đĩa có 03 quân vị đều có "hình hoa văn màu đỏ" và 01 quân vị có "hình chất rô" hoặc ngược lại thì những người đặt cửa lẻ sẽ thắng và những người đặt cửa chẵn sẽ thua. Khi đó người thắng ngoài việc nhận lại số tiền đã đặt cửa sẽ được người cầm cái trả cho số tiền bằng với số tiền đã đặt cửa, còn người thua sẽ bị mất số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái.

Cả nhóm chơi đánh bạc bằng hình thức chơi "Xóc đĩa" như nêu trên đến khoảng 23 giờ ngày 09/8/2023, thì bị Công an thành phố Móng Cái kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại nơi đánh bạc gồm 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị hình tròn. Thu giữ của Nguyễn Văn V 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng); Vũ Ngọc B 1.410.000đ (một triệu bốn trăm mười nghìn đồng); Vũ Như T 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng); Hoàng Văn Ph 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng); Bùi Đức H 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); Chìu A S 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng).

Về số tiền dùng để đánh bạc các bị cáo khai nhận: V mang theo 830.000đ (tám trăm ba mươi nghìn đồng) để đánh bạc và đã thắng 1.270.000đ (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng); B mang theo 4.000.000đ (bốn triệu đồng) để đánh bạc và đã thua 2.590.000đ (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng); T mang theo 550.000đ (năm trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc và đã thắng 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng); Ph mang theo 2.000.000đ (hai triệu đồng) để đánh bạc và đã thắng 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); H mang theo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc; Sám mang theo 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc và đã thua 630.000đ (sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng cộng các bị cáo sử dụng 8.280.000đ *(tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)* để đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị L trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện: khoảng 20 giờ 50 phút ngày 09/8/2023 chị có bán cho một người đàn ông một chiếc đĩa giá 10.000đ (mười nghìn đồng) và cho một chiếc bát, ngoài ra chị không biết thêm nội dung gì.

Người làm chứng anh Nguyễn Hồng T có lời khai thể hiện như nội dung vụ án.

Bản cáo trạng số: 106/CT - VKSMC ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo *Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A* và *Bùi Đức H*, về tội*"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: các bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, (khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vũ Ngọc Bình, Hoàng Văn Phương):

Xử phạt các bị cáo **Nguyễn Văn V**, **Vũ Ngọc B**, mỗi bị cáo từ *12 (mười hai)* tháng đến *15 (mười lăm)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ *24 (hai mươi bốn)* tháng đến *30 (ba mươi) tháng*, về tội "Đánh bạc";

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn Ph**, **Vũ Như T** từ *09 (chín)* tháng đến *12 (mười hai)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ *18 (mười tám)* tháng đến *24 (hai mười bốn)* tháng, về tội "Đánh bạc";

Xử phạt các bị cáo **Chìu A S**, **Bùi Đức H** mỗi bị cáo từ *06 (sáu)* tháng đến *09 (chín)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 *(mười hai)* đến 18 *(mười tám)* tháng, về tội "Đánh bạc";

Giao các bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vũ Ngọc B, Chìu A S cho UBND phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Hoàng Văn Ph cho UBND phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vũ Như T, Bùi Đức H cho UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.280.000đ *(tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)*.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bát sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đĩa sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị hình tròn một mặt in hình hoa văn màu đỏ và 01 mặt in hình chất rô không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội. Đánh giá các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của người làm chứng; trên cơ sở Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 10 phút ngày 09/8/2023, tại phòng 108, nhà nghỉ Sao Biển, thuộc khu Đ, phường Tr, thành phố M, Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức H có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền, dưới hình thức chơi "Xóc đĩa". Đến 23 giờ cùng ngày, bị Công an thành phố Móng Cái bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.280.000đ *(tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)* và công cụ dùng để đánh bạc.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức H đã vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất ổn định xã hội. Do đó quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi nguy hiểm cho xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn mà Nhà nước đã có nhiều biện pháp ngăn chặn vì từ đó thường xuyên nảy sinh nhiều vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích thu lời bất chính nên vẫn cố ý vi phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung.

- Xét vai trò của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, phân công thực hiện. Bị cáo V là người khởi xướng đánh bạc và cùng bị cáo T đi mua bát, đĩa sứ để làm dụng cụ đánh bạc. Bị cáo Ph là người đồng ý để các bị cáo vào phòng và đưa bộ bài cho bị cáo B để đánh bạc. Bị cáo B là người cầm cái, còn bị cáo S và bị cáo H đồng ý đánh bạc khi được V khởi sướng. Do đó, bị cáo V có vai trò đầu trong vụ án, bị cáo B và Ph giữ vai trò thứ hai. Bị cáo T, bị cáo S và bị cáo H giữ vai trò sau cùng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo B có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, đối với bị cáo Ph đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, trong quá trình công tác được tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong lao động, nên các bị cáo

B và Ph được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là công nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, có nơi cư trú rõ ràng. Số tiền đánh bạc không lớn. Do đó xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.280.000đ *(tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)*.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bát sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đĩa sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị hình tròn một mặt in hình hoa văn màu đỏ và 01 mặt in hình chất rô không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo **Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức H**, phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, (khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn V** *12 (mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách *24 (hai mươi bốn)* tháng.

Xử phạt bị cáo **Vũ Ngọc B** *09 (chín)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách *18 (mười tám)* tháng.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn Ph** *09 (chín)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách *18 (mười tám)* tháng.

Xử phạt bị cáo **Vũ Như T** *06 (sáu)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách *12 (mười hai)* tháng.

Xử phạt bị cáo **Chìu A S** *06 (sáu)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách *12 (mười hai)* tháng.

Xử phạt bị cáo **Bùi Đức H** *06 (sáu)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách *12 (mười hai)* tháng.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vũ Ngọc B, Chìu A S cho UBND phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Hoàng Văn Ph cho UBND phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Vũ Như T, Bùi Đức H cho UBND phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh phối hợp với gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đã áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46,47,48,49,50,51/LCCC, ngày 10/11/2023.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.280.000đ *(tám triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)*.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bát sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đĩa sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 04 (bốn) quân vị hình tròn một mặt in hình hoa văn màu đỏ và 01 mặt in hình chất rô.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17/2024/THA, ngày 02/11/2023 và Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 24/BBBQ-CSĐT ngày 14/8/2023 giữa Kho bạc nhà nước Móng Cái và Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Móng Cái).

3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Vũ Ngọc B, Hoàng Văn Ph, Vũ Như T, Chìu A S và Bùi Đức H mỗi bị cáo phải chịu *200.000đ (hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND thành phố Móng Cái;*
- *Công an Tp Móng Cái;*
- *Cơ quan Thi hành án Hình sự;*
- *Cơ quan Thi hành án Dân sự;*
- *Các bị cáo;*
- *Sở tư pháp;*
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Huệ